A.14 Kinh Thích-Đề-Hoàn-Nhân Vấn

Kinh Trường A-Hàm (VNC PHVN, 2022)

14. KINH THÍCH-ĐÈ-HOÀN-NHÂN VẤN A

Tôi nghe như vây: Một thời, đức Phật ngự trong động Nhẫn-đà-bà-la, tại núi Tỳ-đà, phía Bắc thôn An-bà-la, thuộc nước Ma-kiệt-đà. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân phát khởi tâm niệm vi diệu, muốn đến yết kiến Phật như sau: "Nay ta sẽ đến nơi Thế Tôn ngự?9 Khi ấy, chư thiên Đao-lợi nghe Thích-đề-hoàn-nhân khởi thiện tâm vi diệu, muốn đến nơi Phật ngu, liền đến chỗ Đế-thích và thưa: Lành thay! Nay Đe-thích phát Idiởi thiện tâm vi diệu, muốn đến chỗ Như Lai, chúng tôi cũng muốn theo hầu để được đến nơi Thế Tôn ngự. Lúc đó, Thích-đề-hoàn-nhân bảo thần đánh nhạc là Bàn-giá-dực rằng: Nay ta muôn đên nơi Thê Tôn ngự, vậy ngươi và chư thiên Đao-lợi có thê cùng đi với ta, đến nơi Phật ngự. Đáp: -Vâng! Khi ây, Bàn-giá-dực câm cây đàn liru ly ở trước Đê-thích và trong chúng chư thiên Đao-lợi, khảy đàn cúng dường. Bấy giờ, Thích-đề-hoàn-nhân, chư thiên Đao-lợi và Bàn-giá-dực bằng thời gian người lực sĩ co duỗi cánh tay, ở trên pháp đường bỗng nhiên biến mất và đến trong núi Tỳ-đà, phía Bắc nước Ma-kiệt-đà. Khi ấy, đức Thế Tôn nhập Hỏa diệm tam-muội, chính lúc đó núi Tỳ-đà toàn là một màu lửa, dân chúnẹ trong nước trông thấy họ tự nói với nhau: "Núi Tỳ- đà này là một màu lửa, chắc là do năng lực của Như Lai hoặc là của chư thiên." Lúc đó, Thích-đề-hoàn-nhân bảo Bàn-giá-dực như sau: Đức Như Lai, Chí Chân, Ngài ra đời thật khó gặp được. Nay đây, Ngài đang ở nơi thanh vắng, im lặng không nói, được cầm thú làm bạn, tại nơi đấy thường có chư thiên, đại quỷ thần theo hầu đức Thế Tôn. Nay ngươi có thể đến đó khảy đàn lưu ly đê vui thú với Thê Tôn, còn ta và chư thiên sẽ đên sau. Bàn-giá-dực đáp: -Vâng! Khi vâng lời dạy xong, Bàn-giá-dực cầm cây đàn lưu ly, ở trước và cách Phật không xa, khảy lên và dùng bài kệ để ca ngợi như sau:

204 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Bạt-đà! Lễ cha nàng, Cha nàng rất đoan nghiêm, Lúc sanh nàng tốt lành, Lòng ta rất vui thích. Vốn vì một chút duyên, Mà lòng dục phát sanh, Dân dân phát triên mạnh. Như cúng dường La-hán, Thích tử tu lư thiền, Thường thích ở chỗ vang, Chánh tâm cầu giải thoát. Ta chuyên niệm cũng thế, Năng nhơn phát đạo tâm, Chắc muốn thành Chánh giác Nay ta muốn nàng ấy. Muốn được gặp cũng thế, , r Lòng ta sanh đăm đuôi, Ưa thích không rời bỏ, Muốn bỏ không thể được. Như voi bị móc câu, Như nóng gặp gió mát, Như khát được suối lạnh, r Như người được Niết-bàn, Như nước dập tát lửa, Như bệnh được thuốc hay, Như đói được đồ ngon, No đủ sanh vui vẻ. Như La-hán du pháp, Như voi bị móc chặt, Mà cũng không chiu phục, Chạy rong khó ngăn cản, Phóng túng không dừng nghỉ. Cũng như ao mát sạch, Các hoa phủ mặt nước, Voi mệt, nóng vào tắm, Toàn thân được mát mẻ. Ta bố thí trước sau, Cúng dường các La-hán, Người có phúc trên đời, Sẽ cùng họ như nhau. Nàng chết ta sẽ chết, Không nàng, sống ích gì, Thà để cho ta chết! Sống không thể không nàng. Chủ chư thiên Đao-lợi, Đế-thích cùng ta nguyện, Muốn sính lễ với nàng, Mong nàng suy xét kỹ. Bấy giờ, đức Thế Tôn xuất đinh và bảo Bàn-giá-dực rằng: Hay thay, hay thay! Ngươi có thê dùng âm thanh thanh

tinh, hòa điệu với tiêng đàn lưu ly đê khen ngợi đức Như Lai, tiêng đàn cùng với tiêng của ngươi không dài, không ngắn, bi ai, uyển chuyển, làm cảm động lòng người. Hơn nữa, tiếng đàn hòa tấu của ngươi có đầy đủ ý nghĩa, đồng thời nói tham dục là trói buộc và cũng nói vê Phạm hạnh, vê Sa-môn và vê Niêt-bàn. Lúc ấy, Bàn-giá-dực bạch Phật: Thưa Thế Tôn, con nhớ thuở xưa khi Phật mới thành đạo dưới gốc cây A-du-ba-đà Ni-câu-luật, bên dòng sông Ni-liên-thiền, thuộc xứ uất-bệ-la. Khi đó có con trai của thiên đại tướng là Thi-hán-đà và ngọc nữ con của thân đánh 9 \ r

nhạc, cùng ở một địa diêm và chỉ nói vê dục lạc, con lúc đó thây được tâm trạng họ như thế nên xướng lên bài tụng để nói về dục là trói buộc, đồng thời cũng nói vê Phạm hạnh, vê Sa-môn và vê Niêt-bàn. Khi thiên nữ nghe xong bài kệ này, nhướng mắt và cười, đồng thời nói với con: "Này Bàn-giá-dực, ta chưa từng thấy đức Như Lai và chư thiên từng ở trên Thiện Pháp đường thuộc cõi trời Đao-lợi, nghe chư thiên cõi ây tán thán đức Như Lai có phúc đức như thê,

CÓ năng lực như thê. Hơn nữa, ngươi thường ôm áp lòng tin và thân cận đức Như Lai, nay theo ý ta là muốn cùng ngươi làm thiện tri thức.” Bạch Thế Tôn, khi ấy Thích-đề-hoàn-nhân nghĩ thế này: "Bàn-giá-dực đã vui thú với đức Như Lai, nay ta có thể nghĩ đến hắn." Lúc đó, Thích-đề-hoàn-nhân liền nghĩ đến Bàn-giá-dực, đồng thời Bàn-giá-dực lại nghĩ: "Nay Đế-thích đang nghĩ đến ta”, lập tức câm cây đàn lưu ly đên nơi Đê-thích ngự và Đê-thích bảo: "Ngươi hãy nhân danh ta và ý của chư thiên Đao-lợi đến thăm hỏi Thế Tôn có được mạnh khỏe không? Đi đứng có được thoải mái kh6ng?" Lúc đó Bàn-giá-dực vâng lời Đế-thích dạy, liền đến chỗ Thế Tôn ngự, đầu mặt đảnh lễ dưới chân Phật, rồi đứng qua một bên, đồng thời thưa: Bạch Thế Tôn! Thích-đề-hoàn-nhân và chư thiên Đao-lợi sai con đến thăm hỏi đức Thế Tôn có được mạnh khỏe không? Đi đứng có được thoải mái không? The Ton đáp: Ta ước mong cho Đê-thích của ngươi và chư thiên Đao-lợi được sông lâu, được an vui và không hoạn nạn. Vì sao? Vì chư thiên, thế gian, a-tu-la và những chúng sanh khác đều ham sống lâu, đều thích vui vẻ và muốn không hoạn nạn. Bấy giờ, Đế-thích tự nghĩ: "Chúng ta phải đến ra mắt và đảnh lễ đức Thế T6n.” Tức thời, cùng chư thiên Đao-lợi đi đến chỗ Phật ngự, đầu mặt đảnh lễ dưới chân Phật và đứng qua một bên, Đế-thích bạch Phật: Không biêt nay con có được phép ngôi gân, hay phải ngôi cách xa đức Thế Tôn? Phật bảo Đế-thích: Thiên chúng của ngươi quá đông, vậy nên ngồi gần Ta. Lúc đó, tại chỗ Thế Tôn ngự, trong động Nhẫn-đà-bà-la, tự nhiên rộng rãi, không có chướng ngại. Đế-thích, chư thiên Đao-lợi và Bàn-giá-dực, bấy giờ đều đảnh lễ dưới chân Phật và ngồi qua một bên. Đế-thích bạch Phật rằng: Có một thời, Phật ngự tại nhà Bà-la-môn5 thuộc nước Xá-vệ5 đức Thế Tôn lúc ấy đang nhập Hỏa diệm tam-muội, ngay lúc đó, con vì có chút việc nên ngự trên xe báu ngàn căm đến chỗ Tỳ-lâu-lặc Thiên vương, khi đi ngang qua hư không, con thây một thiên nữ chăp tay đứng trước đức Thê Tôn, con liên nói với nàng ấy rằng: "Nấu khi đức Thế Tôn xuất định, ngươi hãy nhơn danh ta thăm hỏi đức Thế Tôn có được khỏe mạnh không, đi đứng có được thoải mái kh6ng?” Nhưng không biết nàng ấy cuối cùng có hiểu được hậu ý trên không, đồng thời Thế Tôn có còn

nhớ sự kiện ấy không? Phật đáp: Nhớ! Nàng ây đã nhơn danh ngươi mà thăm hỏi Ta, đông thời, khi Ta xuât định cũng nghe tiếng xe của ngươi.

206 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Đế-thích lúc đó bạch Phật: Thuở xưa, con vì chút việc nên cùng chư thiên Đao-lợi tập hợp tại Thiện Pháp đường, lúc ấy có những thiên chúng kỳ cựu nói thế này: “Nếu đức Như Lai xuất hiện ở thế gian thì thiên chúng được tăng thêm và chúng a-tu-la bị . • 9 9r , giảm bớt. Nay đích thân thây đức Như Lai, tự biêt rõ và tự xác chứng răng đức Như Lai, Chí Chân, khi nào xuất hiện ở thế gian, chư thiên sẽ được gia tăng, chúng a-tu-la sẽ giảm bớt." Khi ấy, có Thích nữ Cù-di, ở nơi Thế Tôn ngự, tu Phạm hạnh, sau khi mạng chung được sanh về cõi trời Đao-lợi và làm con của con. Chư thiên Đao-lợi lúc đó đều khen ngợi Thích nữ Cù-di là có công đức lớn, có oai lực lớn. Lại có ba vị Tỳ-kheo cũng ở nơi Thế Tôn ngự, tinh tu Phạm hạnh nhimg sau khi mạng chung, lại sanh vào địa vị thấp hơn, làm kẻ đánh nhạc cho con. Cù-di lúc đó, ĩ A 9 r ỉ trông thây họ, liên dùng bài kệ đê khuây roi như sau: Ngươi là đệ tử Phật, Khi ta còn tại gia, Dùng y thực cúng dường, Lễ bái cung kính ngươi. Các ngươi là người gì? Nhận lãnh lời Phật dạy, Đức Tịnh Nhãn thuyết pháp, Ngươi không quán sát kỹ. Ta đã kính lễ ngươi, Từ Phật nghe thượng pháp, Được sanh Đao-lợi thiên, Làm con của Đế-thích. Sao các ngươi không xem, Bao công đức của ta, Vốn là thân người nữ, Nay con trai Đế-thích. Các ngươi đã cùng nhau, Đong tu một Phạm hạnh, Nay ở nơi thấp hèn, Và hầu hạ chúng ta, Vì làm các việc ác, Nên nay chịu quả này, Là ở nơi thấp hèn, Mà hầu hạ chúng ta. Sanh chốn bất tịnh này, Bị người khác khuấy rối, Nghe xong nên nhàm chán, Chốn này đáng nhàm chán. ..v . Từ nay nên tinh tấn, Không bị người sai khiên, Hai người nên tinh tấn, Suy tư pháp Như Lai. Hãy bỏ luyến ái đó, Xem dục là bất tịnh, Tham dục không chân thật, Dối gạt cả thế gian. Như voi đứt dây cương, Siêu việt Đao-lợi thiên, Đế-thích, Đao-lợi thiên, Họp ở pháp giảng đường. Họ có sức mạnh mẽ, Siêu việt Đao-lợi thiên. Đế-thích khen: Hy hữu! Chư thiên thấy quá khứ, Đây là con Thích-ca. Siêu việt Đao-lợi thiên, Quán sự dục trói buộc, Cù-di nói lời này: Nước Ma-kiệt có Phật, Hiệu là Thích-ca-văn, Con ngài đã thất niệm, về sau được phục hồi.

14. KINH THÍCH-ĐỀ-HOÀN-NHÂN VẤN 207

Một người trong ba người, Làm vi thần đánh nhạc, Hai người thấy đạo dế, Siêu việt Đao-lợi thiên. Pháp Thế Tôn nói ra, Đệ tử không hoài nghi, Đều cùng nhau nghe pháp, Hai người hơn một người. Tự thấy đã thù thắng, Đều sanh Quang Âm thiên. Ta đã thấy người ấy, Nên đến chỗ Phật ngự. Đế-thích bạch Phật: -Nêu Ngài có rảnh xin giải quyêt cho con một điêu nghi! Phật nói: Tùy ý ngươi cứ hỏi, Ta sẽ tùy từng trường hợp mà giải thích cho. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật như sau: Chư thiên, người the gian, càn-thát-bà, a-tu-la và những chúng sanh khác đều cùng tương ứng với kiết sử nào mà sanh oán thù và đánh đập nhau bằng đao gậy? Phật đáp: Sự sanh ra oán kết đều do tham dục và lòng ganh ghét nên khiến chư thiên, người đời, a-tu-la và chúng sanh khác đánh đập nhau bằng đao gậy. Đế-thích khi ấy thưa Phật: Bạch Thế Ton, thật đúng như the! Sự sanh ra oán kết đều do xan tham và ganh ghét nên khiến cho chư thiên, người đời và a-tu-la cùng chúng sanh khác đánh đập nhau bằng đao gậy. Nay con nghe

Phật nói pháp, lưới nghi đều diệt trừ, không còn nghi gì cả. Nhưng có một điều, con không hiểu sự phát sanh tham lam và lòng ganh ghét do đâu phát khởi? Do nhân duyên gì? Cái gì làm đầu mối? Từ đâu có? Từ đâu không? Phật bảo Đế-thích: -Sự phát sanh ra xan tham và ganh ghét đều do sự thương ghét, thương ghét làm nhân duyên, thương ghét làm đầu mối. Từ đây mà có, từ đây mà không. Nếu không có thương ghét thời không có xan tham và ganh ghét. Bấy giờ, Đấ-thích bạch Phật: Thưa Thế Tôn, thật đúng như vậy! Sự phát sanh của xan tham và ganh ghét đều do thương ghét mà ra, thương ghét làm nhân duyên, làm đầu mối. Từ đây mà có, từ đây mà không. Nay con nghe Phật nói pháp, mê hoặc đều diệt trừ, không còn nghi gì cả. Nhưng có một điêu, con không hiểu thương ghét do đâu mà sanh? Do nhân duyên gì? Cái gì làm đầu mối? Từ đâu có? Từ đâu không? Phật bảo Đế-thích: -Sự phát sanh của thương ghét đều do tham dục, tham dục làm nhân duyên, làm đầu mối, từ đây mà có, từ đây mà không. Không có tham dục thời không thương ghét.

Khi ấy, Đế-thích bạch Phật: Thưa Thế Tôn, thật đúng như the! Sự phát sanh thương ghét đều do tham dục? tham dục làm nhân duyên, làm đầu môi, từ đây mà có, từ đây mà không. Nếu không có tham dục thì không có thương ghét. Nay con nghe Phật nói pháp, mê hoặc đều dứt hết, không còn nghi gì cả. Nhưng có một diêu, con không biết là tham dục từ đâu sanh? Do nhân duyên gì? Cái gì làm đầu mối? Từ đâu có, từ đâu không? Phật bảo Đế-thích: Ái do tưởng sanh, do tưởng làm nhân duyên, làm đầu mối, từ đây có, từ đây không. Nếu không có tưởng thì không có ái. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật: Thưa Thế Ton, thật đúng như vậy! Ái do tưởng sanh, do tưởng làm nhân duyên, làm đầu mối, từ đây c6, từ đây không. Nếu không có tưởng thì không có ái. Nay con nghe Phật nói pháp, không còn nghi gì cả. Nhưng có một điều, con không hiểu là tưởng do đâu sanh? Do nhân duyên gì? Cái gì làm đầu mối? Từ đâu có và từ đâu không? Phật bảo Đế-thích: Sự phát sanh của tưởng là do điệu hy, do điệu hy làm nhân duyên, làm đầu mối, từ đây c6, từ đây không. Này Đế-thích, nếu không có điệu hy thời không có tưởng, không có tưởng thời không có tham dục, không có tham dục thời không có thương ghét, không có thương ghét thời không có tham lam và ganh ghét, nếu không có tham lam và ganh ghét thời tất cả chúng sanh không tàn hại lẫn nhau. Này Đế-thích, chỉ do điệu hý làm căn bản, do điệu hy làm nhân duyên, làm đầu mối, từ điệu hy mà có tưởng, từ tưởng mà có dục, từ dục mà có thương ghét, từ thương ghét mà có tham lam và ganh ghét, do có tham lam và ganh ghét nên khiến cho chúng sanh tàn hại lẫn nhau. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật: Thưa Thế Tôn, thật đúng như vậy! Do điệu hy mà có tưởng, do điệu hy lam nhan duyên, lam đau môi, tư đay co, do điêu hy ma co tương, không co điêu hy thời không có tưởng. Nếu không có điệu hy thời không có tưởng, không có tưởng thời không có tham dục, không có tham dục thời không có thương ghét, không có thương ghét thời không có tham lam và ganh ghét, không có tham lam và ganh ghét thời tất cả chúng sanh không tàn hại lẫn nhau. Chỉ do điệu hy mà có tưởng, điệu hy làm nhân duyên, làm đầu mối, từ điệu hý mà có tưởng, từ tưởng có dục, từ dục có thương ghét, từ thương ghét có tham lam và ganh ghét, từ tham lam và ganh ghét nên khiến cho tất cả chúng sanh tàn hại lẫn nhau. Nay con nghe Phật nói pháp, sự mê

lầm đã diệt trừ, không còn gì nghi ngờ. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật: Có phải tất cả Sa-môn, Bà-la-môn đều trừ hết điệu hý mà an tru cảnh giới tịch diệt chăng? Hay là không trừ hết điệu hy mà có thể an trú cảnh giới tịch diệt?

14. KINH THÍCH-ĐỀ-HOÀN-NHÂN VẤN 209

Phật bảo Đế-thích: -Tất cả Sa-môn, Bà-la-môn đều không trừ hết điệu hý mà an trú cảnh giới tịch diệt. Vì sao? Này Đế-thích vì ở thế gian có những cõi, và những chúng sanh đều y cứ theo loại cảnh ấy và giữ gìn chắc chắn không thể rời bỏ, đồng thời họ cho đây là thật, ngoài ra là hư dối. Thế nên E)ế-thích, tất cả Sa-môn, Bà-la-môn đều không trừ hết điệu hý mà an trú cảnh giới tịch diệt. Khi ấy, Đế-thích bạch Phật: Thưa Thế Tôn, thật đún^ như vậy! ở thế gian có những loại chúng sanh đều y cứ vào cõi và giữ gìn chắc chắn không thê rời bỏ, đồng thời cho mình là thật, ngoài ra đều hư dối; cho nên tất cả Sa-môn9 Bà-la-môn đều không thể trừ hết điệu hy mà an trú cảnh giới tịch diệt. Nay con nghe Phật dạy, những sự nghi hoặc đều diệt trừ, không còn nghi ngờ gì cả. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật như sau: Ngang đây có bao nhiêu điệu hy? Phật bảo Đế-thích: Điệu hý có ba: về khẩu, về tưởng, về mong cầu. về lời nói thuộc khẩu hành có: Hại mình, hại người, hại cả hai. Nấu xả bỏ lời nói như thế là không hại mình và không hại người và không hại cả hai. Vị Tỳ-kheo biết thời thì nói đúng như thật, chuyên niệm không tán loạn. Này Đế-thích, về phần tưởng cũng có: Hại mình, hại người, hại cả hai. Nếu xả bỏ tưởng ấy và tưởng như thật thì không hại mình, không hại người và không hại cả hai. Còn vị Tỳ-kheo biết thời thì tưởng đúng như thật và chuyên chú, nhớ mãi không quên. Này BSthích, vê mong câu cũng có: Hại minh, hại người, hại cả hai. Nêu xả bỏ sự mong cầu ấy và mong cầu đúng như thật thì không có hại mình, không có hại người và không hại cả hai. Còn vị Tỳ-kheo biết thời thì mong cầu đúng như thê và chuyên chú nhớ mãi không quên. Lúc bấy giờ, Đế-thích thưa: Con nghe Phật nói pháp, không còn hồ nghi gì cả. Rồi bạch Phật: Bậc Hiền thánh xả thân có ba: Hỷ thân, ưu thân, xả thân. Này Đê-thh, vê hỷ thân cũng có: Hại mình, hại người và hại cả hai. Nêu xả bỏ hỷ ấy và hỷ đúng như thật thì không hại mình, hại người và hại cả hai. Còn vi Tỳ-kheo biết thời thì chuyên chú, nhớ mãi không quên. Đây gọi là thọ Cụ túc giới. Này Đê-thích, vê ưu thân cũng có: Hại mình, hại người, hại cả hai. Nêu xả bỏ sự ưu ấy và ưu đúng như thật thì không có hại mình, hại người và hại cả hai. Còn vi Tỳ-kheo biết thời thì chuyên chú, nhớ mãi không quên. Đây gọi là thọ Cụ túc giới.

210 < KINH TRƯỜNG A-HÀM

Lại nữa Đê-thích, vê xả thân cũng có: Hại mình, hại người, hại cả hai. Nêu bỏ được xả ấy và xả đúng như thật thì không có hại mình, hại người và hại cả hai. Vi Tỳ-kheo biết thời thì chuyên chú, nhớ mãi không quên. Đây gọi là thọ Cụ túc giới. Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật: Con nghe Phật nói pháp, không còn hồ nghi gì cả. Tiếp theo, Đế-thích thưa Phật: về các căn đầy đủ trong luật nghi của Hiền thánh, ngang đây có chừng bao nhiêu tâm? Phật bảo Đế-thích: về mắt thấy sắc, Ta nói có hai: Đáng thân cận và không đáng thân cận. Cho đên tai nghe tiêng, mũi ngửi mùi, lưỡi nêm vị, thân xúc chạm, ý duyên pháp, Ta nói có hai: Một là đáng thân cận, hai là không đáng thân cận. Khi đó, Đế-thích bạch Phật: Thưa Thế Tôn, đức Như Lai mới lược nói, chưa phân biệt sâu

rộng. Nay con muôn giải thích đây đủ vê măt thây sc, con nói có hai: Một là đáng thân cận, hai là không đáng thân cận. Cho đến tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân xúc chạm, ý duyên pháp trần đều có hai thứ: Một là đáng thân cận, hai là không đáng thân cận. Bạch Thế Tôn, như mắt thấy sắc mà thiện pháp tổn giảm, bất thiện pháp gia tăng, đối với mắt thấy sắc như thế, con nói không đáng thân cận. Cho đến tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân xúc phạm, ý duyên pháp trần mà thiện pháp tổn giảm, bất thiện pháp gia tăng, con nói không đáng thân cận. Bạch Thế Tôn, như mắt thấy sắc mà thiện pháp tăng trưởng, bất thiện pháp tổn giảm, đối với mắt thấy sắc như thế, con nói là đáng thân cận. Cho đen tai nghe tiếng, mũi ngửi mùi, lưỡi nếm vị, thân xúc phạm, ý duyên pháp trần mà thiện pháp tăng trưởng, bất thiện pháp tổn giảm, con nói là đáng thân cận. Bấy giờ, Phật bảo Đế-thích: Hay thay, hay thay! Đây gọi là các căn đầy đủ, thuộc luật nghi của Hiền thánh. Đế-thích khi đó bạch Phật: Con nghe Phật nói pháp không còn hồ nghi gì cả. Tiếp theo, Đế-thích thưa Phật rằng: Đối với vị Tỳ-kheo gọi là cứu cánh: Cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh an ổn và cứu cánh Vô dư (Niết-bàn), ngang đây có chừng bao nhiêu tên? Phật bảo Đế-thích: Bi ái làm khổ thân mà diệt được, gọi là cứu cánh, cứu cánh Phạm hạnh, cứu cánh an ổn và cứu cánh Vô dư (Niết-bàn).

14. KINH THÍCH-ĐỀ-HOÀN-NHÂN VẤN 211

Bấy giờ, Đấ-thh bạch Phật như sau: Con đã ôm ấp lưới nghi từ lâu, nay nhờ đức Như Lai giải mối nghi đó rồi. Phật bảo Đế-thích: Ngày xưa ngươi đã từng đến chỗ của Sa-môn, Bà-la-môn để hỏi về nghĩa này chưa? Đế-thích đáp: Con còn nhớ thuở xưa đã từng đên nơi Sa-môn, Bà-la-môn đê hỏi vê nghĩa này rồi. Đó là thuở xưa, con đã có lần tập hợp tại giảng đường cùng chư thiên đàm luận về đức Như Lai sẽ xuất hiện ở thế gian, hay là chưa xuất hiện ở thế gian? Lúc đó, chúng con cũng tìm kiếm nhưng không thấy đức Như Lai xuât hiện ở thê gian, cho nên chúng con đêu hôi cung đê vui thú ngũ dục. Bạch Thế Tôn, về sau con thấy chư thiên, đại thiên thần, sau khi đã mặc tình vui thú ngũ dục, lần lượt mạng chung. Bạch Thế Tôn, con khi đó sợ hãi vô cùng, đên nôi lông tóc đêu dựng ngược. Lúc ây, con thây Sa-môn, Bà-la-môn ở nơi thanh vắng, bỏ nhà lánh tục, con liền đến chỗ họ và hỏi như sau: "Thế nào gọi là cứu cánh?" Khi con hỏi về ý nghĩa ấy thì họ không đáp được. Họ đã không biết mà còn hỏi ngược lại con: "Ngươi là ai?" Con liền đáp: “T6i là Thich-de-hoan-nhan.^ Họ lại hỏi: "Ngươi là Thích gi?" Con đáp: "Tôi là Thiên Đế-thích, vì trong lòng có nghi nên đến hỏi.,, Khi đó, con và họ, cứ theo sự hiểu biết của mình mà nói về ý nghĩa Thích. Họ nghe con nói xong, lại xin làm đệ tử con. Nay con là Phật tử được quả Tu- dà-hoàn, không còn đọa vào cõi khác, chỉ còn sanh lại cõi này bảy lần là nhất đinh thành tựu đạo quả. Cúi xin đức Thế Tôn hãy thọ ký cho con sẽ được quả Tư-đà-hàm! Khi nói lời này xong, Đế-thích tụng như sau: Do tưởng nhiễm ô ấy, Nên con sanh hồ nghi, Mãi cùng với chư thiên, Tìm kiếm đức Như Lai. Thấy những người xuất gia, Thường ở nơi thanh vắng, Cho là PhậtỊ Thế Tôn, Nên đến cúi đàu thưa: Nay tôi muốn đến hỏi, Thế nào là cứu cánh? Hỏi, họ đáp không được, Mục đích của dấu đạo. Đấng Vô Thượng hôm nay, Là con tìm từ lâu. Đã quán sát hạnh mình, Tâm đã chánh tư duy, Chỉ Thánh mới biết trước, Việc làm của tâm con, Đã tu hành từ lâu, Xin Ngài thọ ký cho. Kính lễ đấng Thế Tôn, ĐấngSieu Việt Ba Cõi, Dứt được

gai ân ái, Nay lễ đấng Nhật Quang. Phật bảo Đế-thích: —Ngươi còn nhớ khi được hỷ lạc và niệm lạc không?

212 KINH TRƯỜNG A-HÀM

Đế-thích đáp: Bạch Thế Tôn, đúng như vậy, con còn nhớ lúc được hỷ lạc và niệm lạc. Thưa Thế Tôn: Thuở xưa con đã cùng a-tu-la đánh nhau, lúc đó con thắng trận, a-tu-la bại trận. Con khi ấy trở về, được hỷ lạc và niệm lạc, đồng thời ghi nhớ mãi hỷ lạc và niệm lạc ấy. Tuy nhiên, đấy chỉ là hỷ lạc và niệm lạc đao gậy, ác độc và nhơ bẩn, vì hỷ lạc về chiến tranh, cãi vã. Nay con ở nơi Phật ngự được hỷ lạc và niệm lạc là thú vui không có đao gậy, tranh tụng. Phật bảo Đế-thích: Nay ngươi được hỷ lạc và niệm lạc thì ở trong hai pháp đó muốn cầu quả đức gì? Bấy giờ, Đế-thích bạch Phật: Nay con ở trong hỷ lạc và niệm lạc muôn câu năm công đức. Những gì là năm? Liên nói kệ răng: L Nêu sau con mạng chung, Có xả bỏ tuổi trời, Trong thai không lo buồn, Khiến lòng con vui vẻ. Phật độ người chưa độ, Hay nói đạo chơn chánh, Trong pháp Phật ba đời, Con thường tu Phạm hạnh. ở trong thân trí tuệ, Tâm tự thấy chơn đế, Thấy được xu hướng xưa, ở đây giải thoát mãi. Cần phải siêng tu hành, Tu tập chân thật trí, Dù không chứng được đạo, Công đức cũng hơn trời. Bao nhiêu thần diệu thiên, Và A-ca-ni-trá, Cho đến thân sau cùng, Sẽ sanh về cõi ấy. Nay con ở cõi này, Thọ thân trời thanh tịnh, Và được tăng tuổi thọ? Tịnh Nhãn, con tự biết. Đế-thích nói xong bài kệ này, thời bạch Phật: Con ở trong hỷ lạc và niệm lạc được năm công đức như thế. Bấy giờ, Đế-thích bảo chư thiên Đao-lợi như sau: "Các ngươi ở trước Phạm đồng tử trên cõi Đao-lợi thiên cung kính lễ bái. Nay ở trước Phật, các ngươi lại cung kính như vậy thì không đẹp lắm sao?" Khi Đế-thích nói chưa xong, thời Phạm đồng tử bỗng nhiên xuất hiện giữa hư không, đứng trên thiên chúng, đông thời hướng vê Đê-thích và nói bài kệ sau đây: Thiên vương hạnh thanh tinh, Nhiều lợi ích chúng sanh, Ma-kiệt, Đế-thích chủ, Hay hỏi nghĩa Như Lai. Lúc ấy, Phạm đồng tử nói xong bài kệ này, thời bỗng nhiên biến mất. Đế-thích khi ấy, liền từ chỗ ngồi đứng dậy, đảnh lễ dưới chân Thế Tôn và đi quanh ba vòng rồi lui ra. Chư thiên Đao-lợi, Bàn-giá-dực, cũng đảnh lễ dưới chân Phật và lui ra.

14. KINH THÍCH-ĐỀ-HOÀN-NHÂN VẤN 213

Lúc ây, Đê-thích đi trước và xoay lại nói với Bàn-giá-dực: "Hay thay, hay thay! Ngươi có thể ở trước Phật khảy đàn vui thú, sau đó ta và chư thiên từ hậu phương đên. Nay ta sẽ bô sung ngươi vào chức vị của cha ngươi là bậc Tôi Thượng trong hàng càn-thát-bà9 đồng thời sẽ gả Bạt-đà Càn-thát vương nữ cho ngươi làm vợ.,, Khi đức Thế Tôn nói pháp này thời tám vạn bốn ngàn chư thiên xa lìa vĩnh viễn trần cấu; đối với các pháp, phát sanh pháp nhãn. Thích-dề-hoàn-nhân, chư thiên Đao-lợi và Bàn-giá-dực, khi nghe Phật nói pháp xong, hoan hỷ phụng hành.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.